Số: 1272/QĐ-BVLPQN
Thời gian ký: 2026-09-22T15:49:13+07:00

QUY TRÌNH XỬ LÝ NGƯỜI BỆNH NẶNG XIN VỀ

Mã số: 17.KHTH-ĐD-CĐT
Phiên bản: 01
Ban hành: ...
Cần xem lại: ...

LỊCH SỬ SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

TT	Ngày	Tóm tắt nội dung sửa đổi

Phân phối tài liệu

Ban Giám đốc

Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc

Khoa Lao phổi và Lao - HIV - Kháng thuốc

Khoa Bệnh phổi - Lao ngoài phổi - Phục hồi chức năng và Y học cổ truyền

Khoa Dược - Vật tư, Thiết bị y tế

Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng

Khoa Cận lâm sàng

Phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Chỉ đạo tuyến

Phòng Tổ chức - Hành chính

Phòng Tài chính - Kế toán

1. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1.1. Mục đích

- Quy trình này nhằm chuẩn hóa việc đánh giá, tư vấn, hoàn thiện hồ sơ và bàn giao đối với người bệnh nặng xin về, bảo đảm:

+ An toàn người bệnh

+ Đầy đủ trách nhiệm chuyên môn

+ Đúng quy định pháp luật

+ Giảm thiểu rủi ro pháp lý cho nhân viên y tế và bệnh viện.

1.2. Phạm vi áp dụng

- Áp dụng cho tất cả trường hợp người bệnh nặng, tiên lượng xấu hoặc còn can thiệp hồi sức tích cực nhưng người bệnh hoặc thân nhân người bệnh yêu cầu xin về.

2. TÀI LIỆU VIỆN DẪN, THAM KHẢO, LIÊN QUAN

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 24/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Phiếu chẩn đoán nguyên nhân tử vong, cấp Giấy báo tử và thống kê tử vong tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 25/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành luật Bảo hiểm xã hội, Luật an toàn, vệ sinh lao động về lĩnh vực y tế và một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

- Quyết định số 1996/QĐ-BYT ngày 18/6/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn ghi phiếu chẩn đoán nguyên nhân tử vong tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

3. THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA, CHỮ VIẾT TẮT

3.1. Định nghĩa

- Người bệnh nặng xin về là những trường hợp xin ra viện với kết quả điều trị là "Nặng hơn" và "Tiên lượng nặng xin về", cụ thể như sau: Kết quả điều trị là "6- Tiên lượng nặng xin về" và Loại ra viện là "1- Ra viện" hoặc là "4 - Xin ra viện".

- Thân nhân của người bệnh là người thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Vợ hoặc chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể của người bệnh hoặc thành viên khác trong gia đình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình;

+ Người đại diện của người bệnh: là người thay thế cho người bệnh thực hiện quyền và nghĩa vụ của người bệnh theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi đại diện.

+ Người trực tiếp chăm sóc cho người bệnh trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không phải là người hành nghề.

3.2. Chữ viết tắt

- BS: Bác sĩ

- ĐD: Điều dưỡng

- NB: Người bệnh

- KCB: Khám bệnh, chữa bệnh

- HSBA: Hồ sơ bệnh án

4. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN LIÊN QUAN

4.1. Giám đốc Bệnh viện

- Phê duyệt quy trình, chỉ đạo thực hiện.

4.2. Khoa, phòng có người bệnh nặng xin về

4.2.1. Bác sĩ điều trị/Bác sĩ trực

- Đánh giá tình trạng người bệnh

- Mời hội chẩn (khi cần): thực hiện hội chẩn khoa, toàn viện hoặc hội chẩn trong phiên trực để thống nhất tiên lượng và giải trình đầy đủ các nguy cơ tử vong trên đường di chuyển.

- Tư vấn đầy đủ nguy cơ, tiên lượng.

- Hoàn tất hồ sơ y khoa.

4.2.2. Điều dưỡng trưởng khoa/Điều dưỡng ca trực

- Phối hợp tư vấn gia đình.

- Chuẩn bị hồ sơ, giấy tờ liên quan.

- Thực hiện bàn giao người bệnh an toàn.

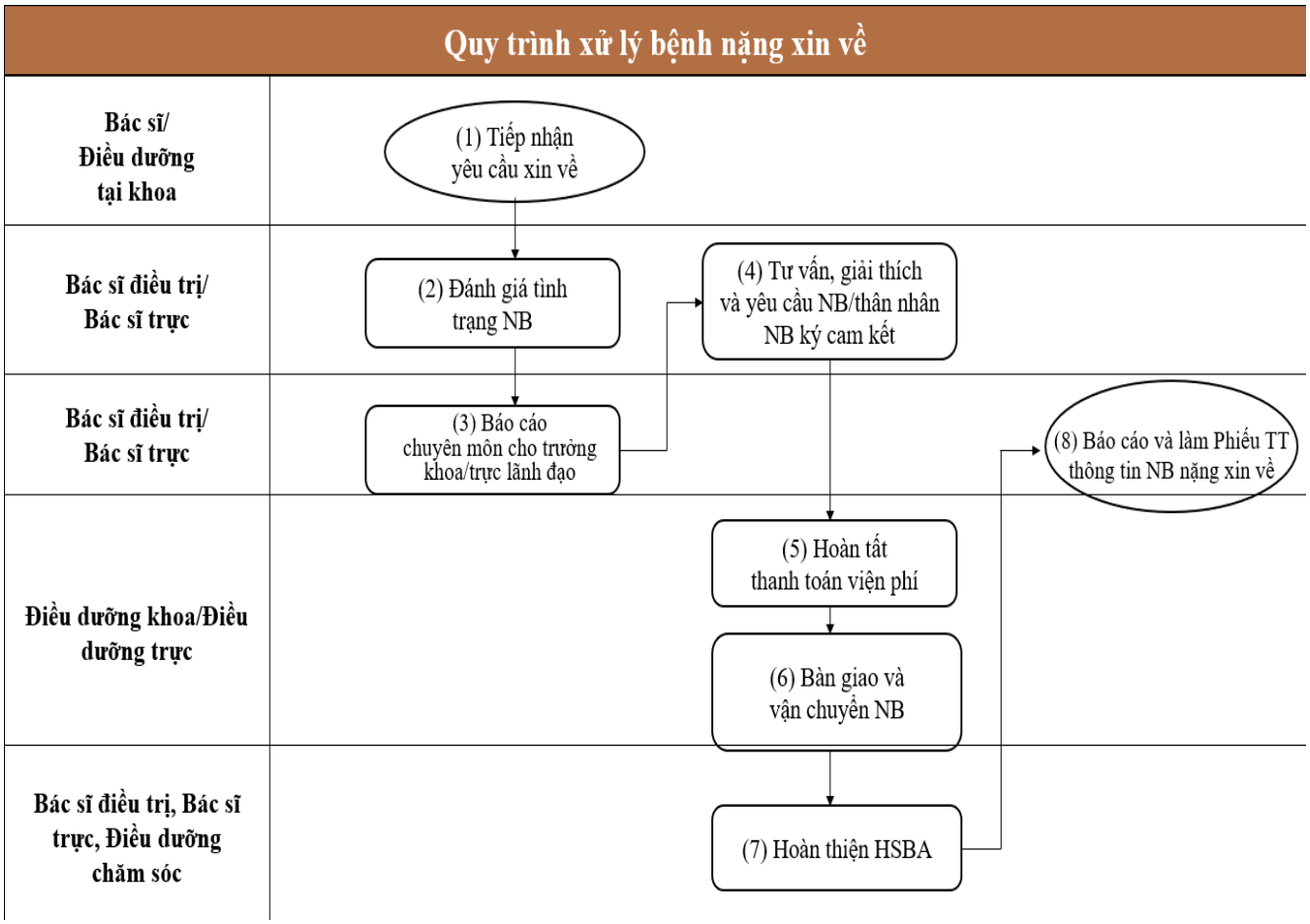
4.3. Các khoa phòng liên quan

- Phòng KHTH-ĐD-CĐT: giám sát tuân thủ quy trình, nhập báo cáo trường hợp người bệnh nặng xin về trên: https://cdc.kcb.vn/account/login

- Bộ phận hành chính – viện phí: hoàn tất thủ tục ra viện.

5. THỰC HIỆN

5.1. Lưu đồ



5.2. Diễn giải

Bước 1. Tiếp nhận yêu cầu xin về

- Khi người bệnh đang điều trị nội trú được đánh giá là bệnh nặng/tiên lượng xấu có nguyện vọng xin về (do người bệnh hoặc thân nhân đề nghị), điều dưỡng/bác sĩ tiếp nhận thông tin và báo bác sĩ điều trị/trực lãnh đạo để đánh giá tình trạng.

Bước 2. Đánh giá tình trạng NB

- BS điều trị/Bác sĩ trực đánh giá mức độ nguy kịch, tiên lượng tử vong: (suy đa tạng, sốc nhiễm khuẩn,...).

- Xác định người bệnh chưa kết thúc việc khám, chữa bệnh, chưa có chỉ định ra viện.

- Xác định người bệnh không thuộc đối tượng bắt buộc KCB (nếu là đối tượng bắt buộc KCB thì xử lý theo Điều 82 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023).

Bước 3. Báo cáo chuyên môn

- Báo cáo trưởng khoa hoặc báo cáo trực lãnh đạo.

- Thống nhất nhận định: người bệnh nguy kịch - nguy cơ tử vong cao khi vận chuyển.

- Các trường hợp liên quan đến pháp luật: đánh nhau, ma tuý, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, các trường hợp không xác định được nguyên nhân cần được hội chẩn và báo cáo Lãnh đạo Bệnh viện về yêu cầu xin về của thân nhân NB.

Bước 4. Tư vấn, giải thích và yêu cầu NB/thân nhân NB ký cam kết

- Bác sĩ giải thích trực tiếp cho người bệnh, thân nhân của NB về tình trạng NB hiện tại, các can thiệp hiện tại (thở máy, vận mạch, lọc máu,...), rủi ro khi ngừng can thiệp và nguy cơ tử vong trên đường về. Bảo đảm NB/thân nhân NB hiểu rõ, không ép buộc.

- Yêu cầu NB hoặc thân nhân NB ký cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sĩ. Ghi rõ thông tin sau:

+ Tự nguyện xin về (ký cam kết theo Mẫu 46/BV2 của Thông tư số 32/2023/TT-BYT).

+ Đã được giải thích đầy đủ.

+ Tự chịu trách nhiệm mọi rủi ro của việc tự nguyện ra viện trái chỉ định của bác sĩ sau khi đã được tư vấn.

Bước 5. Hoàn tất thanh toán viện phí

- Điều dưỡng kiểm tra toàn bộ chi phí trong suốt thời gian điều trị, hoàn tất Bảng kê chi phí.

- Hướng dẫn NB/thân nhân NB hoàn tất thanh toán tại quầy viện phí, kế

toán viện phí in bảng kê chi phí điều trị nội trú cho thân nhân NB.

- Trường hợp trong tua trực không thanh toán chi phí KCB được ngay, điều dưỡng trực hướng dẫn cho thân nhân NB quay lại thanh toán tại quầy thu viện phí trong giờ hành chính.

Bước 6. Bàn giao và vận chuyển NB xin về

- Phương tiện vận chuyển NB: Gia đình tự túc hoặc đề nghị hỗ trợ xe cấp cứu.

- Bàn giao người bệnh, giấy ra viện, đơn thuốc (nếu có).

- Ghi nhận thời điểm rời khoa.

- Hướng dẫn NB/thân nhân NB tiếp tục về chăm sóc, theo dõi tại nhà.

Bước 7. Hoàn thiện hồ sơ

- BS điều trị hoàn tất bệnh án, ghi nhận đầy đủ về diễn biến bệnh và tình trạng NB lúc ra viện.

- Điều dưỡng hoàn tất phiếu chăm sóc, thuốc, y lệnh.

Bước 8. Báo cáo

- Bác sĩ điều trị/bác sĩ trực ghi vào sổ thường trực, báo cáo số liệu hàng ngày cho Trưởng khoa/Trực lãnh đạo (sổ thường trực).

- Bác sĩ điều trị cuối cùng làm Phiếu tóm tắt thông tin người bệnh nặng xin về: thực hiện theo quy định về Phiếu tóm tắt thông tin người bệnh nặng xin về.

- Điều dưỡng hành chính khoa có trách nhiệm kiểm tra, rà soát tính đầy đủ, chính xác của Phiếu tóm tắt thông tin người bệnh nặng xin về trước khi Lãnh đạo Bệnh viện ký duyệt.

- Phiếu Thông tin người bệnh nặng xin về không đính kèm hồ sơ bệnh án, không cung cấp cho thân nhân người bệnh.

- Phòng Kế hoạch tổng hợp – Điều dưỡng – Chỉ đạo tuyến kiểm tra tính chính xác mã ICD-10, quản lý và kiểm soát chất lượng dữ liệu, nhập thông tin Phiếu tóm tắt thông tin người bệnh nặng xin về trên trang cdc.kcb.vn.

6. CÁC TÌNH HUỐNG HAY GẶP

- Thân nhân/người bệnh xin về nhưng không ký cam kết: báo Trưởng khoa/Lãnh đạo hoặc Trực lãnh đạo xử lý mời thêm 02 nhân chứng ký Giấy cam kết theo mẫu.

- Người ký thay người bệnh không phải thân nhân của NB: không giải quyết cho về.

- NB tử vong trong quá trình làm thủ tục: chuyển sang Quy trình xử lý người bệnh tử vong.

7. LƯU HỒ SƠ, BIỂU MẪU

STT	Mã tài liệu	Tên tài liệu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	46/BV2	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sĩ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh) quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT	HSBA	Theo quy định
2	PL 1.2 Quyết định 1996	Phiếu tóm tắt thông tin người bệnh nặng xin về	Phần mềm HIS	Theo quy định

8. PHỤ LỤC

- Mẫu 46/BV2 Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sĩ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

- Phiếu tóm tắt thông tin người bệnh nặng xin về: Phụ lục 1.2 Quyết định 1996/QĐ-BYT.

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MS: 46/BV2

GIẤY CAM KẾT RA VIỆN KHÔNG THEO CHỈ ĐỊNH CỦA BÁC SỸ (Khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)

Kính gửi (Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh):
.....

Tôi tên là: .....

Địa chỉ:.....

Ngày sinh: ...../ ...../.....

Số Căn cước/Hộ chiếu: .....

☐ Là người bệnh

☐ Là …….....của người bệnh
..... Tuổi: .....

Đang điều trị tại khoa:.....

Cơ sở KB, CB: .....

XÁC NHẬN CỦA BÁC SỸ

Tôi xác nhận rằng tôi đã giải thích cho người bệnh/thân nhân của người bệnh về các nguy cơ và lợi ích của việc điều trị, chuyển viện (cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) hoặc rời khỏi viện sớm được đề xuất trái với lời khuyên của bác sỹ như mô tả dưới đây.

☐ Từ chối chấp thuận khám bệnh/Điều trị/Nằm viện (hoặc rút lại sự chấp thuận) Lý do/lợi ích của việc khám bệnh/điều trị/nằm viện được đề xuất:

.....
.....
.....

Các nguy cơ của việc từ chối khám bệnh/điều trị/nằm viện: ……

.....
.....

.....

☐ Xin xuất viện sớm

Các nguy cơ về sức khỏe của người bệnh do xuất viện sớm: ……..

.....
.....

☐ Từ chối Chấp thuận chuyển viện đến cơ sở y tế khác

Lý do chuyển viện được đề xuất: .....

Các nguy cơ của việc từ chối chấp thuận chuyển viện: ……..……

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm 20.....
Bác sỹ
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI BỆNH/THÂN NHÂN CỦA NGƯỜI BỆNH

Bằng việc ký vào mẫu đơn này, tôi xác nhận quyết định của tôi về việc không làm theo chỉ định, lời khuyên của bác sỹ như đã nêu ở trên và xác nhận rằng tôi nhận thức về các rủi ro đối với tôi/thân nhân của tôi do không làm theo chỉ định, lời khuyên của bác sỹ.

Qua đơn này tôi cam kết không để cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ..... và các nhân viên y tế có liên quan đã điều trị/tư vấn cho tôi/thân nhân của tôi phải chịu trách nhiệm vì đã không điều trị hoặc chuyển viện hoặc xuất viện như đã nêu trên.

Ngày..... tháng..... năm 20.....
Người bệnh/thân nhân
(Ký, ghi rõ họ tên)

HOÀN THÀNH MỤC NÀY NẾU NGƯỜI BỆNH/THÂN NHÂN CỦA NGƯỜI BỆNH TỪ CHỐI KÝ GIẤY CAM KẾT RỜI KHỎI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH KHÔNG THEO CHỈ ĐỊNH CỦA BÁC SỸ

☐ Người bệnh/thân nhân từ chối ký

☐ Đã đọc giấy này cho người bệnh/thân nhân

Họ và tên bác sỹ: .....

Chữ ký: Ngày...../...../20.....

Họ và tên nhân chứng thứ 1:.....

Chữ ký: Ngày...../...../20.....

Họ và tên nhân chứng thứ 2:.....

Chữ ký: Ngày...../...../20.....

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI QUY NHƠN

PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN NGƯỜI BỆNH NẶNG XIN VỀ

Mã bệnh nhân: .....
Mã HSBA:.....

I. THÔNG TIN HÀNH CHÍNH

Họ và tên:.....Ngày sinh: ...../...../..... Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ ☐ Khác

Dân tộc: ..... Quốc tịch: ..... Nghề nghiệp: .....

Số Căn cước/Hộ chiếu: .....Số thẻ BHYT: .....

Ngày giờ vào viện: .... : ..../...../20....., Ngày giờ ra viện: ...../...../20.....

Địa chỉ thường trú: .....

Nơi ghi nhận ca bệnh: .....

Họ và tên người thân: .....

Nơi chuyển đến (từ): .....

Chẩn đoán xác định khi ra viện: …….....Mã ICD-10: .....

II. NGUYÊN NHÂN NẶNG XIN VỀ

Phần A: Thông tin y tế

Mục 1. Chuỗi bệnh lý, sự kiện từ khi khởi phát nguyên nhân đến khi nặng xin về*:		**Mã ICD-10 và tên nguyên nhân theo ICD-10**	**Thời gian (từ khi khởi phát đến khi xin về)**	**Đơn vị thời gian**
a)				
b)				
c)				
d)				
Mục 2. Bệnh lý, nguy cơ quan trọng khác góp phần tăng nặng (nếu có):		**Mã ICD-10 và tên nguyên nhân theo ICD-10**	**Thời gian (từ khi khởi phát đến khi xin về)**	**Đơn vị thời gian**

Phần B: Các thông tin y tế khác

1. Có phẫu thuật trong vòng 4 tuần: ☐ Không ☐ Có ☐ Không biết

Tên phẫu thuật	**Mã phẫu thuật**	**Ngày phẫu thuật**
.....	.....	...../...../20.....

2. Có trưng cầu giám định pháp y không? ☐ Không ☐ Có ☐ Không biết

3. Hình thức tử vong: ☐ Bệnh ☐ Bị tấn công ☐ Không thể xác định

☐ Tai nạn ☐ Liên quan đến pháp luật ☐ Chờ điều tra

☐ Cố ý làm hại bản thân ☐ Chiến tranh ☐ Không biết

4. Nguyên nhân bên ngoài (tai nạn, ngộ độc, đánh nhau, đuối nước...)

Mô tả nguyên nhân bên ngoài **Ngày xảy ra**

....

Nơi xảy ra tai nạn: ☐ Tại nhà ☐ Khu dân cư ☐ Trường học, khu hành chính

☐ Khu thể thao ☐ Trên đường đi ☐ Khu thương mại, dịch vụ ☐ Khu công nghiệp

☐ Nông trại ☐ Địa điểm khác:…….…… ☐ Không biết

5. Người bệnh là thai nhi hoặc trẻ sơ sinh:

Đa thai: ☐ Không ☐ Có ☐ Không biết Sinh non: ☐ Không ☐ Có ☐ Không biết

Nếu xin về trong vòng 24 giờ, ghi rõ giờ sống đến khi xin về: Tuổi đến khi xin về (giờ):……

Tuổi thai (tuần):…… Cân nặng khi sinh (gram):…... Tuổi mẹ (năm):….

Bệnh lý của mẹ ảnh hưởng đến thai nhi, trẻ sơ sinh **Mã ICD-10**

....

6. Đối với phụ nữ, có đang mang thai không: ☐ Không ☐ Có ☐ Không biết

☐ Tại thời điểm xin về ☐ Trong vòng 42 ngày trước khi xin về ☐ Trong khoảng 43 ngày đến 1 năm trước khi xin về ☐ Không biết

Việc mang thai có góp phần gây bệnh nặng: ☐ Không ☐ Có ☐ Không biết

7. Kết luận Nguyên nhân chính gây bệnh nặng *:

Tên bệnh lý, sự kiện: **Mã ICD-10**

....

Người lập phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày..... tháng..... năm 20.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)